

Bài 112: ư, ơ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết các vần **ư, ơ**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ư, ơ**.
- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **ư, ơ**.
- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc **Hươu, cừu, khướu và sói**.
- Viết đúng các vần **ư, ơ**, các tiếng (con) **cừu, hươu** (sao) cỡ nhỏ (trên bảng con).

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực - phẩm chất:

a. Năng lực:

- Năng lực chung: Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Năng lực đặc thù: HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe hiểu và trình bày được yêu cầu nhiệm vụ học tập. HS phát triển về năng lực văn học thông qua bài tập đọc.

b. Phẩm chất: Hs ham học tiếng Việt, biết quan tâm, giúp đỡ mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi để chiếu hình minh họa từ khóa và từ trong bài tập mở rộng vốn từ hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật
- Vở bài tập tiếng việt 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu 1. Ổn định tổ chức (1') 2. Kiểm tra bài cũ (5') <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc bài <i>Điều ước</i>- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Giới thiệu bài (2') <ul style="list-style-type: none">- GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần ư, ơ. 2. Chia sẻ và khám phá: (BT 1) 2.1. Dạy vần ư (5') <ul style="list-style-type: none">- GV viết bảng: ư- GV phát âm? Phân tích tiếng ư?? Đánh vần vần ư?- GV chỉ hình, hỏi:? Đây là hình ảnh gì?	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc- HS nhận xét- HS quan sát và lắng nghe- HS đọc ư- HS phân tích- HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)- HS: con cừu

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét bảng <p>* Củng cố, dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần ưu, ươu - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần ưu, ươu - Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học. 	
--	--

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ôn định tổ chức (1')</p> <p>3. Hoạt động luyện tập</p> <p>3.3. Tập đọc (BT 3) (32')</p> <p>a. Giới thiệu bài</p> <p>b. GV đọc mẫu.</p> <p>c. Luyện đọc từ ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: hươu. Cừu, khướu, suối, mò tới, thấy vậy, co giò chạy, lao tới vồ, cứu tôi với, chạy mất và luyện đọc. - GV giải nghĩa: <i>be</i> (tiếng cừu hoặc dê kêu to); <i>co giò chạy</i> (co cao chân chạy vọt). <p>d. Luyện đọc câu</p> <p>? Bài đọc có mấy câu?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ chậm từng câu cho HS đọc vỡ. - GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu <p>e. Thi đọc đoạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia đoạn, tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (8 câu/4 câu). - GV nhận xét. <p>g. Tìm hiểu bài đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu: Ghép đúng - GV chỉ từng ý - GV yêu cầu làm bài vào VBT - GV cho cả lớp đọc kết quả. <p>- Gọi HS đọc cả 2 trang</p> <p>4. Củng cố, dặn dò (2')</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe, quan sát - HS nghe - HS quan sát, nghe và đọc - HS nghe - HS trả lời: 12 câu - Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp). - HS đọc (cá nhân, từng cặp). - HS đọc nối tiếp đoạn - Nhận xét - HS đọc cả bài - Cả lớp đọc cả bài - HS nghe - HS đọc - HS thực hiện - Cả lớp đọc lại - HS đọc

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Về nhà đọc cho người thân nghe câu chuyện 	
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....